

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 8412/KH-UBND ngày 02/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số hiệu quả kinh tế tư nhân (BPI) tỉnh Khánh Hòa năm 2026 và Kế hoạch số 4472/KH-UBND ngày 26/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030, Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai đồng bộ, kịp thời và hiệu quả các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2026 và Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2026-2030; góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng điều hành của tỉnh.

b) Phát huy vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, tạo môi trường đầu tư kinh doanh công khai, minh bạch, thuận lợi, bình đẳng, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

c) Phân công rõ trách nhiệm của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở trong việc chủ trì, phối hợp triển khai các nhiệm vụ được giao; tăng cường phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và tiến độ theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức triển khai nghiêm túc, đồng bộ, kịp thời và hiệu quả các nhiệm vụ được giao; bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc và trách nhiệm của người đứng đầu.

b) Việc triển khai các nhiệm vụ phải bám sát mục tiêu, yêu cầu, nội dung và lộ trình của Kế hoạch số 8412/KH-UBND và Kế hoạch số 4472/KH-UBND; đồng thời gắn với các nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và hỗ trợ doanh nghiệp của Sở, bảo đảm tính đồng bộ, khả thi và hiệu quả.

c) Tăng cường phối hợp giữa các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở với các sở, ban, ngành, địa phương, các tổ chức đại diện doanh nghiệp và cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện; chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

d) Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; kịp thời tham mưu Giám đốc Sở chỉ đạo xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao

a) Tổ chức triển khai đồng bộ, kịp thời và hiệu quả các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ theo Kế hoạch số 8412/KH-UBND và Kế hoạch số 4472/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh; bảo đảm thực hiện đúng nội dung, tiến độ, yêu cầu và kết quả đề ra.

b) Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung được phân công, chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, bảo đảm chất lượng, tiến độ và hiệu quả thực hiện.

2. Nâng cao chất lượng quản lý nhà nước, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

a) Tiếp tục rà soát, tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tăng cường công khai, minh bạch thông tin, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và kịp thời tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm, chất lượng và hiệu quả thực thi công vụ; cải thiện chất lượng phục vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trong tiếp cận, thực hiện các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở; góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao các chỉ số thành phần PCI có liên quan.

3. Phát huy vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hỗ trợ doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh

c) Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thúc đẩy ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong hoạt động quản lý nhà nước và sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững.

d) Tăng cường phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận, thụ hưởng các cơ chế, chính sách, chương trình hỗ trợ của Trung ương và địa phương; thúc đẩy liên kết giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở nghiên cứu, tổ chức khoa học và công nghệ với cộng đồng doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

(Các nhiệm vụ cụ thể thực hiện theo Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

a) Là đầu mối tham mưu Giám đốc Sở tổ chức triển khai Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.

b) Chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện; tham mưu Giám đốc Sở báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định hoặc theo yêu cầu.

c) Chủ trì theo dõi, đánh giá tiến độ thực hiện; kịp thời tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở chỉ đạo xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

d) Tham mưu lồng ghép việc triển khai Kế hoạch với các chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ có liên quan của Sở, bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế.

2. Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch, chủ động tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao; bảo đảm đúng nội dung, tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

b) Đối với các nhiệm vụ được giao chủ trì, chủ động xây dựng kế hoạch hoặc tổ chức triển khai thực hiện; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan để bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu.

c) Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện; kịp thời tham mưu, đề xuất giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

d) Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu; gửi báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Sở để tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

3. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc chủ động lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, chuyển đổi số và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những nội dung vượt thẩm quyền, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc kịp thời báo cáo Văn phòng Sở để tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Sở Tài chính;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP (A).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đào Xuân Kỳ

Phụ lục**CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2026 VÀ GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 4475/KH-SKHHCN ngày 31 tháng 7 năm 2026
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Khánh Hòa)*

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
I.	GIA NHẬP THỊ TRƯỜNG				
1.	Rà soát, chuẩn hóa và số hóa các biểu mẫu liên quan đến thủ tục các ngành nghề kinh doanh có điều kiện; công khai trên Trang thông tin điện tử cơ quan Sở. Đồng thời phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ rà soát, chuẩn hóa, hoàn thiện các biểu mẫu điện tử, dữ liệu hướng dẫn kê khai trên Hệ thống nhằm tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình nộp hồ sơ trực tuyến, hạn chế sai sót khi kê khai	Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn có TTHC	Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KHCN	Thực hiện thường xuyên	- TTHC được công khai đầy đủ, rõ ràng; - Thời gian cấp phép ngành nghề kinh doanh có điều kiện thấp hơn so với văn bản quy định.
2.	Triển khai các giải pháp ứng dụng AI và công nghệ số nhằm hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực quản lý được thuận tiện, nhanh chóng	Văn phòng Sở	Phòng Chuyển đổi số, Trung tâm Chuyển đổi số	Từ tháng 12/2026	Ứng dụng AI vào thực hiện các thủ tục hành chính.
3.	Đẩy mạnh kết nối, khai thác và chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục các ngành nghề kinh doanh có điều kiện; phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan thực hiện kết nối, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa nhằm giảm yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có trong các cơ sở dữ liệu và hệ	Văn phòng Sở, các phòng có TTHC	Trung tâm Chuyển đổi số	Từ tháng 12/2026	Ngân hàng dữ liệu chung trên hệ thống.

	thống thông tin của cơ quan nhà nước.				
4.	Thực hiện kiểm tra công tác giải quyết các thủ tục liên quan đến cấp phép kinh doanh có điều kiện trong quá trình thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính tại cơ quan	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn có TTHC	Theo kế hoạch kiểm tra CCHC hàng năm	Báo cáo kiểm tra.
II.	TIẾP CẬN NGUỒN LỰC PHÁT TRIỂN				
5.	Tăng cường tham vấn, lấy ý kiến đầy đủ của các hiệp hội doanh nghiệp, hội nghề nghiệp, chuyên gia, tổ chức, cá nhân có liên quan trước khi tham mưu ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
III.	TÍNH MINH BẠCH VÀ TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH				
6.	Nâng cao chất lượng, tính kịp thời, tính hữu ích và khả năng tiếp cận thông tin trên Trang thông tin điện tử của Sở; thường xuyên cập nhật, công khai đầy đủ, chính xác các thông tin về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và các thông tin khác thuộc phạm vi quản lý của ngành khoa học và công nghệ	Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KHCN	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thực hiện thường xuyên	Số lượng truy cập vào website của Sở tăng hàng năm.
7.	Công khai đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu (trừ tài liệu thuộc phạm vi bí mật nhà nước) thuộc phạm vi quản lý trên Trang thông tin điện tử của Sở theo quy định; trong đó bao gồm các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành, thủ tục hành chính, kế hoạch, chương trình, đề án, cơ chế, chính sách, thông tin về hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và các thông tin khác theo quy định của pháp luật	Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KHCN	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thực hiện thường xuyên	Thực hiện công khai đầy đủ theo quy định.

8.	Chủ động theo dõi, cập nhật kịp thời các quy định của Trung ương; tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy định của Trung ương; đồng thời tăng cường thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn để tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp kịp thời nắm bắt các quy định mới	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Phòng Pháp chế; Sở Tư pháp	Thực hiện thường xuyên	Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo sự thay đổi quy định pháp luật của Trung ương.
9.	Phối hợp cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và các thông tin khác thuộc phạm vi quản lý để đăng tải trên Cổng thông tin Xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa và các nền tảng thông tin của tỉnh, góp phần hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp tiếp cận thông tin chính xác, đầy đủ, thuận tiện trong quá trình nghiên cứu, tìm hiểu cơ hội đầu tư tại tỉnh	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ hàng năm
10.	Công khai kịp thời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý trên Trang thông tin điện tử của Sở và các hệ thống thông tin theo quy định; bảo đảm minh bạch, tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát việc giải quyết	Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KHCN	Phòng Pháp chế; các phòng, đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên	Thực hiện công khai đầy đủ theo quy định.
IV.	CHI PHÍ TUÂN THỦ				
11.	Tăng cường cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng giao tiếp, ứng xử, văn hóa công vụ, đạo đức công vụ và kỹ năng phục vụ người dân, doanh nghiệp; đồng thời tổ chức tập huấn, quán triệt trong nội bộ nhằm nâng cao chất lượng thực thi công vụ và thái độ phục vụ của đội ngũ công chức, viên chức	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên	Tối thiểu 05 công chức, viên chức/năm

12.	Nghiên cứu ứng dụng trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ công chức thực thi công vụ hiệu quả	Phòng Chuyên đổi số	Trung tâm Chuyên đổi số; các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu	Quý IV năm 2026	Báo cáo kết quả triển khai trình UBND tỉnh.
13.	Quản triệt đội ngũ công chức, viên chức thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ trong quá trình thực thi nhiệm vụ; đặc biệt đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, thẩm định hồ sơ, kiểm tra chuyên ngành và thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của ngành khoa học và công nghệ	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên	Tổ chức/lồng ghép tuyên truyền tại các cuộc họp.
V.	MÔI TRƯỜNG CẠNH TRANH BÌNH ĐẲNG				
14.	Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng “mối quan hệ” để có được các ưu đãi đặc biệt, chính sách riêng trong việc ký kết, thực hiện hợp đồng kinh tế, đấu thầu, chỉ định thầu và các hoạt động có liên quan thuộc lĩnh vực quản lý của Sở, gây bất bình đẳng giữa doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp nhỏ, giữa doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
15.	Tăng cường phối hợp với các hiệp hội doanh nghiệp, hội nghề nghiệp trong công tác tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách, chương trình hỗ trợ thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ; tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực, chính sách hỗ trợ về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

VI.	CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG LAO ĐỘNG				
16.	Triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện chuyển đổi số và phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ	Các phòng: Khoa học và Công nghệ; Chuyển đổi số; Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ/đợt xuất kết quả thực hiện.
17.	Tuyên truyền, phổ biến đến các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý các văn bản thực thi các hiệp định thương mại tự do (FTA), các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng cơ hội từ các FTA; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp đủ điều kiện được hưởng hỗ trợ từ các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng cơ hội từ các FTA	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Sở Công Thương	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
18.	Đổi mới, nâng cao hiệu quả, hỗ trợ thực chất các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (vườn ươm, kết nối quỹ đầu tư) để nhiều doanh nghiệp được tiếp cận	Các phòng: Khoa học và Công nghệ; Chuyển đổi số; Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
VII.	THIẾT CHẾ PHÁP LÝ				
19.	Nâng cao chất lượng hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; tăng cường phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật, cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Phòng Pháp chế; Sở Tư pháp	Thực hiện theo lộ trình, thời gian quy định của pháp luật hoặc hướng dẫn của Sở Tư pháp	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

VIII.	ĐỘNG LỰC TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO				
20.	Phát triển mạnh doanh nghiệp khoa học và công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp về nghiên cứu và phát triển, đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực sở hữu trí tuệ, đổi mới công nghệ, chuyển đổi số và tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Các phòng: Khoa học và Công nghệ; Chuyển đổi số; Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Các Hội, Hiệp hội trên địa bàn tỉnh	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
21.	Triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực công nghệ; thúc đẩy hình thành các chuỗi liên kết, chuỗi giá trị, tăng cường kết nối cung - cầu công nghệ, góp phần nâng cao năng lực tham gia chuỗi cung ứng của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Sở Tài chính; các Hội, Hiệp hội trên địa bàn tỉnh	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
IX.	QUY MÔ, HIỆU QUẢ VÀ ĐÓNG GÓP CỦA KINH TẾ TƯ NHÂN				
22.	Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ theo Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và các kế hoạch của UBND tỉnh; kịp thời tham mưu, tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số...	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
X.	SỰ NĂNG ĐỘNG VÀ VAI TRÒ KIẾN TẠO CỦA CHÍNH QUYỀN TỈNH				
23.	Phối hợp tham gia các hội nghị đối thoại với doanh nghiệp theo phân công của UBND tỉnh; kịp thời tiếp nhận, giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ; tổng hợp, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định còn bất cập và theo dõi, đôn đốc việc	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch; các Sở, ban,	Thực hiện thường xuyên	Tham gia Hội nghị đối thoại, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hàng tháng, quý, năm.

	thực hiện các nội dung đã thống nhất sau đối thoại		ngành, UBND xã, phường, đặc khu		
24.	Thường xuyên theo dõi, phân tích kết quả đánh giá, xây dựng và thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng điều hành, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao mức độ hài lòng của doanh nghiệp đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở	Văn phòng Sở	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch; các phòng, đơn vị liên quan.	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo năng lực cạnh tranh của Sở (DDCI) hàng năm.
25.	Xây dựng, tích hợp Hệ thống theo dõi, phân tích dữ liệu Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC), phục vụ công tác theo dõi, giám sát, phân tích, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện Chỉ số PCI của tỉnh	Trung tâm Chuyển đổi số	Sở Tài chính; UBND các xã, phường, đặc khu; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Năm 2026 và các năm tiếp theo	Hệ thống theo dõi, phân tích dữ liệu PCI tích hợp trên Trung tâm IOC